

Bản án số: 240/2023/HS-ST

Ngày: 21- 9- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Bình T – THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng Bạch

Bà Trần Thị Thiệu Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình T, Thành phố H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình T, Thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đức Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình T, Thành phố H mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 252/2023/TLST-HS, ngày 11 tháng 8 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 333/2023/QĐXXST-HS ngày 08/9/2023 đối với các bị cáo:

1/**Trần Thế V**, sinh năm 19XX, tại: Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: Số XX/1X/3C (nay là số 220/1) đường Ông Ích K, phường 1X, quận 1X, Thành phố H; Chỗ ở: Số G1/XX ấp X, xã LMX, huyện BC, Thành phố H; nghề nghiệp: không ; trình độ học vấn: 05/12; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Trần Thế N, sinh năm 19XX và bà Trần Thị H, sinh năm 19XX; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Nhân thân: Ngày 19/5/2010, bị Tòa án nhân dân quận Bình T, Thành phố H xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” theo điểm a, d khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, thời hạn tù tính từ ngày 07/11/2008. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 07/8/2015, đóng án phí hình sự ngày 30/11/2010.

+ Ngày 14/10/2022, bị cáo V có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động Oppo F11 Pro màu tím trị giá 1.500.000 đồng của chị Huỳnh Thị Ngọc N. Công an quận Bình T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V về hành

vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/12/2022 và bị bắt ngày 15/12/2022 (Có mặt);

2/**Phan Thị Mộng H**, sinh năm 19XX, tại: KG; Hộ khẩu thường trú: Ấp Cán G, xã B, huyện An M, tỉnh AG ; Chỗ ở: Số 6X/4/2X/13 đường Nguyễn Quý Y, phường An L, quận Bình T, Thành phố H; Giới tính: Nữ; nghề nghiệp: không ; trình độ học vấn: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Phan Văn H, sinh năm 19XX và bà Trịnh Thị N, sinh năm 19XX; hoàn cảnh gia đình: Chưa có chồng; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 18/02/2017, Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 8, Thành phố H ra quyết định đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 cai nghiện bắt buộc; đến ngày 14/3/2017, Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 8, Thành phố H ra quyết định hủy quyết định đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do có nơi cư trú ổn định.

+ Ngày 15/6/2020, Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 8, Thành phố H ra quyết định đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; đến ngày 27/7/2020, Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 8, Thành phố H ra quyết định hủy quyết định đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do có nơi cư trú ổn định.

+ Ngày 09/02/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố H ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 01/6/2019 chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Ngày 14/10/2022, bị cáo H1 có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động Oppo F11 Pro màu tím trị giá 1.500.000 đồng của chị Huỳnh Thị Ngọc N. Công an quận Bình T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H1 về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/12/2022 và bị bắt ngày 15/12/2022 (Có mặt);

Bị hại:

Bà Huỳnh Thị Thúy L, sinh năm 19XX; Trú tại: Số 5XX/15/XX đường Sinco, Phường B, Quận Bình T, Thành phố H (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phan Văn Đ, sinh năm 19XX; Trú tại: Số DXX/10 đường VVV, ấp 4B, xã B, huyện BC, Thành phố H (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau:

Vào lúc 19 giờ 45 phút ngày 12/12/2022, Tổ tuần tra hình sự đặc nhiệm Công an quận Bình T tuần tra đến trước địa chỉ số 470 Tên Lửa, phường Bình Trị Đông, quận Bình T phát hiện Trần Thế V điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 59G1 – 937.XX chở Phan Thị Mộng H lưu thông trên đường có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và làm việc. Tại Cơ quan Công an, V và H1 khai nhận đã thực hiện 01 vụ cướp giật tài sản và 01 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 17 giờ 30 ngày 14/10/2022, Trần Thế V điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 59G1 – 937.XX chở Phan Thị Mộng H đi trên các tuyến đường tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến tiệm làm móng “Hân Nail” tại địa chỉ số 10XX đường Tỉnh Lộ XX, khu phố 6, phường TT, quận Bình T, H1 kêu V đứng bên ngoài ngồi chờ, H1 vào tiệm gặp nhân viên là chị Huỳnh Thị Ngọc N nhờ làm móng. Chị N vừa đi ra phía sau lấy ghế, H1 liền lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu tím của chị N, rồi H1 đi bộ ra ngoài leo lên xe để V chở tẩu thoát. Sau đó, H1 và V mang điện thoại di động trộm cắp của chị N đến bán cho tiệm điện thoại di động Thịnh Phát, địa chỉ số DXX/10 VVV, ấp 4B, B, BC do Phan Văn Đ làm chủ với giá 1.200.000 đồng, cả hai tiêu xài hết. Đến ngày 20/10/2022, chị N đến Công an phường trình báo vụ việc.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ của vụ án:

- 01 xe mô tô Honda Vision màu xanh biển số 59G1 – 937.XX. Qua giám định xe có số khung, có máy không đổi. Kết quả xác minh biển số 59G1 – 937.XX là của xe mô tô Suzuki UV125, chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn T. Anh T bán xe cho 01 người (không rõ lai lịch). Kết quả xác minh số khung, số máy xe Vision xác định xe có biển số là 59K1 – 829.XX, chủ sở hữu là chị Trần Thị Bích T; chị T cho xe trên cho con gái là Nguyễn Thị Ngọc Q làm phương tiện đi lại. Ngày 11/7/2022, chị Q đi làm thì bị mất trộm, hiện Đội Cảnh sát hình sự Công an quận Bình T đang thụ lý tin báo “Trộm cắp tài sản”. V khai mua xe Honda Vision màu xanh biển số 59G1 – 937.XX của 01 người trên mạng xã hội (không rõ lai lịch) với giá 40.000.000 đồng (xe không có giấy tờ, không biết xe do trộm cắp mà có). Chị Q yêu cầu nhận lại xe, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Q.

Vụ thứ 2: Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 07/12/2022, Trần Thế V điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 59G1 – 937.XX chở Phan Thị Mộng H lưu

thông trên đường. Khi điều khiển xe đến trước nhà số 36C Nguyễn TL, khu phố 3, phường Tân T, quận Bình T, H1 phát hiện chị Huỳnh Thị Thúy L có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu đỏ trên bàn nên H1 nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại, H1 rủ V lấy điện thoại trên, V đồng ý. V dừng xe chờ bên ngoài cảnh giới, H1 đi bộ vào trong gặp chị L giả vờ hỏi mua hàng, chị L vừa cúi xuống lấy đồ và không để ý điện thoại thì H1 nhanh chóng liền lấy điện thoại Iphone 13 màu đỏ của chị L, rồi H1 nhanh chóng chạy ra ngoài lên xe V nổ máy chờ sẵn chờ tẩu thoát, chị L đuổi theo H1 nhưng không kịp. Sau đó. V chở H1 đến tiệm điện thoại di động Thịnh Phát, địa chỉ số DXX/10 VVV, ấp 4B, B, Bình C bán điện thoại cho Phan Văn Đ làm chủ với giá 5.000.000 đồng, cả hai tiêu xài hết. Đến ngày 13/12/2022, chị L đến Công an phường trình báo vụ việc.

Đến ngày 14/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình T tiến hành bắt khẩn cấp đối với V, H1.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ của vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10 đã qua sử dụng, là tài sản của H1 dùng liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội.

- 01 điện thoại di động Iphone 13, màu đỏ, 128GB đây là tài sản của chị L bị cướp giật và đem đi bán cho anh Đ, anh Đ đã giao nộp lại Cơ quan điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị L.

Tất cả các vật chứng trên Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình T tạm giữ chờ xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 666 ngày 29/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự - UNBD quận Bình T kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 13, màu đỏ, 128GB, đã qua sử dụng có giá 15.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11 ngày 06/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự - UNBD quận Bình T kết luận: 01 điện thoại di động OPPO F11 Pro màu tím đen, đã qua sử dụng có giá 1.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 137/QĐ-VKS ngày 09/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình T truy tố bị cáo Trần Thế V; Phan Thị Mộng H về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội N kết luận điều tra và quyết định truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình T sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171 điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị. Hội đồng xét xử mức hình phạt đối với bị cáo Trần Thế V; Phan Thị Mộng H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Buộc hai bị cáo mỗi bị cáo nộp lại số tiền 2.500.000 đồng thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 USB ghi lại diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo; Tịch thu tiêu hủy 01 biển số 59G1-937.XX và trả lại cho bị cáo H1 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10 số IMEI 1: 3546221062937XX; số IMEI 2: 3546231062937XX.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy N sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình T được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo, bị hại, không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo V điều khiển xe Honda Vision biển số 59G1 – 937.XX chở Phan Thị Mộng H lưu thông trên đường. Khi điều khiển xe đến trước nhà số 36C Nguyễn Triệu Luật, khu phố 3, phường Tân Tạo, quận Bình T, H1 phát hiện chị Huỳnh Thị Thúy L có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu đỏ trên bàn nên H1 nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại, H1 rủ V lấy điện thoại trên, V đồng ý. V dừng xe chờ bên ngoài cảnh giới, H1 đi bộ vào trong gặp chị L giả vờ hỏi mua hàng, chị L vừa cúi xuống lấy đồ và không để ý điện thoại thì H1 nhanh chóng dùng tay chiếm đoạt điện thoại Iphone 13 màu đỏ của chị L, rồi H1 nhanh chóng chạy ra ngoài lên xe V nổ máy chờ sẵn chờ tẩu thoát. Lời khai nhận tội của hai bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, với lời khai của bị hại, phù

hợp với đoạn Video clip mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình điều tra, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hai bị cáo Trần Thế V; Phan Thị Mộng H phạm tội “Cướp giật tài sản ” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, giữa nơi công cộng đông người qua lại hai bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất táo bạo và liều lĩnh, bất chấp hậu quả xảy ra, qua đó thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật. Hành vi của hai bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật Nhà nước bảo hộ. Mặc khác còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của mỗi bị cáo. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn xét tính chất và vai trò của từng bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo H1 giữ vai trò chủ mưu rủ bị cáo V phạm tội, bị cáo V giữ vai trò giúp sức cho bị cáo H1 trong việc phạm tội do đó bị cáo H1 phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo V. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét hai bị cáo đều có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải. Để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh bị cáo nên miễn phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt, Nng qua hồ sơ thể hiện chị Huỳnh Thị ThúyLđã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử xét thấy không có gì để giải quyết.

[7]Về xử lý vật chứng: Đối với 01 USB ghi lại diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo. Đây là chứng cứ vụ án Hội đồng xét xử quyết định tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

Đối với 01 biển số 59G1-937.XX qua xác minh biển số 59G1 – 937.XX là của xe mô tô Suzuki UV125, chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn T. Anh Thông bán xe cho 01 người (không rõ lai lịch). Do đó anh Thông từ chối nhận lại biển số nêu trên nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10 số IMEI 1: 3546221062937XX; số IMEI 2: 3546231062937XX là tư vật của bị cáo H1 không liên quan đến việc phạm tội Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo H1.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng có được từ việc bán chiếc điện thoại di động Iphone 13, màu đỏ là tiền thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử buộc hai bị cáo nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

Đối với anh Phan Văn Đ – Chủ tiệm Thịnh Phát, không có yêu cầu bồi thường, không biết các điện thoại V, H1 bán do phạm tội mà có, không bàn bạc, không hưởng lợi gì nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

Đối với vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 14/10/2022 tại tiệm “Hân Nail”, địa chỉ 1046 Tỉnh lộ 10, khu phố 6, phường Tân Tạo, quận Bình T, do tài sản V, H1 chiếm đoạt của chị Huỳnh Thị Ngọc N là 01 điện thoại di động Oppo F11 Pro màu tím trị giá 1.500.000 đồng và bản thân các đối tượng V, H1 chưa có tiền án, tiền sự gì nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

[8]Về án phí hình sự sơ thẩm : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 171 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phan Thị Mộng H 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 171 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Thế V 02(hai) năm 03(ba) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2022.

Buộc hai bị cáo mỗi bị cáo nộp lại số tiền 2.500.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 USB ghi lại diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 USB ghi lại diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo;

Tịch thu tiêu hủy 01 biển số 59G1-937.XX và trả lại cho bị cáo H1 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10 số IMEI 1: 3546221062937XX; số IMEI 2: 3546231062937XX.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số NK23/128TAM ngày 12/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình T)

3. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình T;
- Công an quận Bình T;
- Viện kiểm sát quận Bình T;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tín

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

